

Vũng Tàu, ngày 28 tháng 03 năm 2025

Số: 30/2025/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 03 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 47/2025/TLST-DS ngày 17 tháng 01 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

*Nguyên đơn:* Ông Trần Quang T, sinh năm 1954

Địa chỉ: E N, Phường N, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Thái Thị Thùy D, sinh năm 1992 và bà Đỗ Thị Hương G, sinh năm 2002; Cùng địa chỉ: E N, Phường N, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

*Bị đơn:* Ông Trần Mạnh H, sinh năm 1960

Địa chỉ: Số H đường B tháng I, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Ông Trần Mạnh H xác nhận còn nợ và có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số tiền gốc cho ông Trần Quang T là 130.000.000đồng (Một trăm ba mươi triệu đồng), theo giấy vay tiền ngày 14-3-2024 và 5-4-2024 ông Trần Mạnh H ký với ông Trần Quang T.

Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Trần Mạnh H và ông Trần Quang T được miễn tiền án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tính từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ thì hàng tháng còn phải trả thêm tiền lãi, theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSNDTp.Vũng Tàu;
- Thi hành án Tp . Vũng Tàu;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Lương**